TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:107/2019/HS-ST Ngày: 22-11-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Lương Thị Thanh Quyên
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Hoàng Văn Tấn
Ông Nguyễn Quang Kim
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Thúy Nga – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
- ***Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên toà***: Ông Phạm Văn Công – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2019/HSST ngày 11/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2019/QĐXXST – HS ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn T**- sinh năm 2000; Nơi nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã Y, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở: Thôn M, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Lý Văn T- sinh năm 1980; Mẹ đẻ: Vàng Thị X- sinh năm 1973; Đều trú quán: Thôn Y, xã Y, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Anh, chị em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/08/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1.Anh Giáp Thành N– Sinh năm 1998(Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
2.Anh Đoàn Ngọc H– Sinh năm 1998(Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH N Bắc Giang
Địa chỉ: Khu công nghiệp V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
Đại diện theo ủy quyền: Anh Hoàng Đức V – Sinh năm 1986(Vắng mặt)
Địa chỉ: Thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn T- Sinh năm 2000, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã Y, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; chỗ ở: thôn M, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang là công nhân Công ty N- Tập đoàn Hồng Hải thuộc Khu Công nghiệp V, huyện Việt Yên và được phân làm việc tại xưởng A02 của Công ty. Ngày 19/8/2019 và ngày 21/8/2019, T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của các công nhân khác trong Công ty, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2019, sau khi tan ca làm việc tại xưởng A02 của Công ty Newwing, T đi về phòng để tủ đồ cá nhân của công nhân làm tại xưởng A02 để cất đồng phục và lấy đồ cá nhân đi về. Do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản ở ngăn tủ để đồ của những công nhân khác mang đi tiêu thụ lấy tiền. Sau khi lấy đồ trong ngăn tủ của mình, T không đi về mà đi vòng quanh khu vực dãy tủ đồ của công nhân để quan sát xem có ngăn tủ nào có ổ khóa giống ổ khóa ngăn tủ của T thì T sẽ dùng chìa khóa ngăn tủ của T mở ngăn tủ đó rồi trộm cắp tài sản bên trong ngăn tủ. T quan sát và phát hiện ngăn tủ có dán chữ "GIAP THANH NAM" của anh Giáp Thành N- sinh năm 1998, trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang có ổ khóa giống ổ khóa ngăn tủ của T nên T dùng chìa khóa ngăn tủ của T chọc vào ổ khóa mở thử thì mở được. T mở cánh ngăn tủ ra, thấy bên trong ngăn tủ có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AK1 màu đỏ, T dùng tay phải lấy chiếc điện thoại này ra khỏi ngăn tủ, tắt nguồn rồi đút vào bên trong túi bên phải quần đang mặc, đóng cánh cửa và khóa ngăn tủ của anh N lại như cũ. Sau đó, T mang chiếc điện thoại vừa trộm cắp được của anh Năm đến vị trí ngăn tủ của T, cất giấu chiếc điện thoại này vào bên trong ngăn tủ của T để tìm cơ hội mang đi tiêu thụ. Cất giấu điện thoại xong, T đi về phòng trọ của mình. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi tan ca, anh Năm ra ngăn tủ để đồ của mình lấy đồ cá nhân thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AK1 màu đỏ nên đã báo cho Công ty biết. Ngày 22/8/2019, anh N làm đơn trình báo gửi đến Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên.

- Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/8/2019, T đến xưởng A02 của Công ty Newwing làm việc nhưng do đến muộn không được vào làm việc nên T quay lại phòng để tủ đồ cá nhân lấy đồ đi về. Khi vào phòng để tủ đồ cá nhân, T tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản ở ngăn tủ để đồ của những công nhân khác mang đi tiêu thụ lấy tiền. Với thủ đoạn như vụ thứ nhất, T đi quanh khu vực dãy tủ đồ của công nhân để quan sát xem có ngăn tủ nào có ổ khóa giống ổ khóa ngăn tủ của T thì T sẽ dùng chìa khóa ngăn tủ của T mở ngăn tủ đó rồi trộm cắp tài sản bên trong ngăn tủ. T quan sát và phát hiện ngăn tủ ở vị trí gần sát mặt đất, có dán số "158" ở cánh tủ của anh Đoàn Ngọc H- sinh năm 1998, trú tại: thôn T, xã, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang có ổ khóa giống ổ khóa ngăn tủ của T nên T dùng chìa khóa ngăn tủ của T chọc vào ổ khóa mở thử thì thấy mở được. T mở cánh ngăn tủ này ra, quan sát thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 5 pro màu

đen, T lấy chiếc điện thoại này đút vào bên trong túi phía trước bên trái quần đang mặc rồi đóng cánh cửa và khóa ngăn tủ của anh Hùng lại như cũ, sau đó đi về. Trên đường về, T rẽ vào một quán sửa chữa điện thoại ở khu vực thôn M, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (T không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) nhờ mở khóa màn hình chiếc điện thoại trộm cắp được của anh H nhưng không mở được nên T mang về phòng trọ của mình cất giấu. Khoảng 11 giờ cùng ngày, sau khi tan ca, anh H ra ngăn tủ để đồ của mình lấy đồ cá nhân thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 5 pro màu đen nên đã báo cho Công ty biết. Ngày 22/8/2019, anh H làm đơn trình báo gửi đến Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên.

Sáng ngày 22/8/2019, khi được bảo vệ Công ty mời lên phòng bảo vệ làm việc, T đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngay sau đó, T lấy chiếc điện thoại nhẫn hiệu OPPO AK1 màu đỏ từ trong ngăn tủ đồ của T và về phòng trọ lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 5 pro màu đen mang đến Công an huyện Việt Yên đầu thú và giao nộp 02 chiếc điện thoại này cùng chiếc chìa khóa ngăn tủ để đồ của T.

Ngày 28/8/2019, Công ty N đã bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên 02 đĩa DVD trích xuất hình ảnh từ Camera an ninh của Công ty, ghi lại diễn biến việc Lý Văn Tthực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Ngày 26/9/2019, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Việt yên đã trả lại điện thoại cho anh N và anh H, nay các anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại kết luận định giá tài sản số 80/HĐĐG ngày 28/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên đã kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AK1 trị giá 2.500.000 đồng; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 5 pro trị giá 2.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 106/CT - VKS ngày 08/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Lý Văn Tra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo Lý Văn Tđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Sau khi ra đầu thú, bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại 2 điện thoại bị cáo trộm cắp được cho Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Việt Yên và 01 chìa khóa ngăn tủ để đồ của bị cáo.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, HĐXX công bố lời khai của những người bị hại, người liên quan. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn Tphạm tội "Trộm cắp tài sản".

-Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Văn Ttừ 8 đến 10 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 22/8/2019.

Không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

+Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa bằng kim loại.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, qua công bố lời khai của bị hại, người liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lý Văn Tđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 19/8/2019 đến ngày 21/8/2019 tại phòng để tủ đồ cá nhân của công nhân xưởng A02 Công ty N- Tập đoàn Hồng Hải thuộc Khu Công nghiệp V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Lý Văn Tđã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị tài sản là 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng) của công nhân trong Công ty , cụ thể như sau:

- Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2019, T trộm cắp của anh Giáp Thành N- sinh năm 1998, trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AK1 màu đỏ trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng);

- Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/8/2019, T trộm cắp của anh Đoàn Ngọc H- sinh năm 1998, trú tại: thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 5 pro trị giá 2.700.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Lý Văn Tđã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo một mình 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp với giá trị tài sản là 5.200.000 đồng.

Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 2 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú và tự nguyện nộp lại tài sản trộm cắp để trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo.

[8] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt tuy nhiên bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần thực hiện hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó có thể thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Bị cáo không có tài sản riêng, gia đình thuộc đối tượng hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn nên không cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại đã được nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

-Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại do bị cáo giao nộp là tài sản bị cáo dùng vào việc trộm cắp không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 02 chiếc ổ khóa ngăn tủ để đồ của anh Giáp Thành Nvà anh Đoàn Ngọc Hđã bị T mở để trộm cắp tài sản, ngay sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, anh Năm và anh Hùng đã thay ổ khóa mới và vứt 02 chiếc ổ khóa này đi nên không thu giữ được, không có căn cứ để xử lý.

[11] Bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra.Việc vắng mặt người bị hại, người liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Ngoài ra cần áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự để miễn án phí HSST cho bị cáo do bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn Tphạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **Lý Văn T7** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 22/8/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

+Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1 b);
-VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Việt Yên(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên